

Đơn vị: Văn phòng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh
Chương: 505

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-KKT ngày 16/6/2021 của Ban Quản lý KKT tỉnh Hà Tĩnh)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao	Dự toán bổ sung	Dự toán được giao sau khi bổ sung
1	2			3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí			
I	Số thu phí, lệ phí	690,0		690,0
1	Lệ phí	545,5		545,5
	Lệ phí cấp giấy phép lao động	545,0		545,0
	Lệ phí cấp giấy phép xây dựng	0,5		0,5
2	Phí	251,5		144,5
	Phí thẩm định hồ sơ thuê đất	40,0		40,0
	Phí thẩm định hồ sơ quy hoạch	104,5		104,5
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	107,0		107,0
1	Chi sự nghiệp.....			
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
2	Chi quản lý hành chính	107,0		107,0
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	107,0		107,0
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ			
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	583,0		583,0
1	Lệ phí	545,5		545,5
	Lệ phí cấp giấy phép lao động	545,0		545,0
	Lệ phí cấp giấy phép xây dựng	0,5		0,5
2	Phí	37,5		37,5
	Phí thẩm định hồ sơ thuê đất	28,0		28,0
	Phí thẩm định hồ sơ quy hoạch	9,5		9,5
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	12.743,0	103,4	12.846,4
I	Nguồn ngân sách trong nước	12.743,0	103,4	12.846,4
1	Chi quản lý hành chính	12.716,0	103,4	12.819,4
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	9.796,0	103,4	9.899,4
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	2.920,0		2.920,0
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	27,0	0,0	27,0
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	27,0		27,0
II	Nguồn vốn viện trợ			
III	Nguồn vay nợ nước ngoài			